

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Minh, ngày 24 tháng 8 năm 2017

Số: **74/2017/QĐST-DS**
V/v “T/c về hợp đồng dân sự
góp hui”

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Lê Công T1**, sinh năm 1974

Bà **Võ Thị N**, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp TP, xã ĐT, huyện M, tỉnh Kiên Giang. Số điện thoại 0948891711

* *Bị đơn:* Bà **Lâm Thuý L**, sinh năm 1970

Ông **Đặng Thành T2**, sinh năm 1967

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn ông Đặng Thành T2 là bà Lâm Thuý L theo văn bản uỷ quyền ngày 15/8/2017.

Địa chỉ: ấp TP, xã ĐT, huyện M, tỉnh Kiên Giang. Số điện thoại 02973884251

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn ông Lê Công T1, bà Võ Thị N chỉ yêu cầu bà Lâm Thuý L, ông Đặng Thành T2 phải trả cho ông bà số tiền hui còn thiếu là **250.000.000đ** (Hai trăm năm mươi triệu đồng), ngoài ra không yêu cầu gì khác.

- Bị đơn bà Lâm Thuý L đồng thời bà Liễu cũng là người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn ông Đặng Thành T2 thừa nhận vợ chồng còn nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn ông Lê Công T1, bà Võ Thị N số tiền hui còn thiếu là **250.000.000đ** (Hai trăm năm mươi triệu đồng), đúng như yêu cầu của ông T1, bà

N nêu ra, nhưng hẹn số lượng, thời gian và phương thức trả như sau: 05 ngày trả một lần 1.500.000 đồng, trả lần đầu tiên vào ngày 20/8/2017 đến khi nào đủ 250.000.000 đồng còn nợ.

- Nguyên đơn ông Lê Công T1, bà Võ Thị N đồng ý với số lượng tiền, thời gian và phương thức hẹn trả của bà Lâm Thuý L nêu trên.

Trường hợp bị đơn bà Lâm Thuý L, ông Đặng Thành T2 không thực hiện việc trả nợ đúng như số lượng, thời gian và phương thức đã thoả thuận thì nguyên đơn ông Lê Công T1 bà Võ Thị N có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành đủ một lần số tiền bị đơn bà Lâm Thuý L, ông Đặng Thành T2 còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Lê Công T1, bà Võ Thị N, nếu bà Lâm Thuý L, ông Đặng Thành T2 không trả hoặc trả không đủ số tiền nêu trên cho ông T1, bà N thì hàng tháng bà L, ông T2 còn phải trả tiền lãi cho ông T1, bà N theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí DSST: **6.250.000** đồng ($250.000.000đ \times 5\% \times 50\%$). Nguyên đơn ông Lê Công T1, bà Võ Thị N và bị đơn bà Lâm Thuý L cùng thống nhất thoả thuận:

Ông T1, bà N tự nguyện chịu toàn bộ **6.250.000** đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 6.875.000 đồng theo biên lai số 0000369 ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh; ông T1, bà N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 625.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH
THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện;
- Toà án tỉnh KG;
- THADS huyện AM;
- LưuVP, HSVA.

Phạm Thị Mỹ Linh